

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Quyết định số 4509/QĐ-BNN-CCPT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 426/QĐ-TTg ngày 21/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới;

Thực hiện Quyết định số 613/QĐ-BNN-CCPT ngày 28/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2024;

Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp theo chỉ đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm và nâng cao khả năng cạnh tranh của nông lâm thủy sản tỉnh Đồng Nai tại thị trường trong nước và quốc tế.

2. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường.

II. KẾT QUẢ VÀ CÁC CHỈ SỐ CẦN ĐẠT

1. Về nâng cao năng lực

a) 100% các huyện, thành phố bố trí nhân sự quản lý chất lượng, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản phù hợp với phân công, phân cấp.

b) Trên 85% cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ.

2. Về an toàn thực phẩm

a) Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đạt 99,1%.

b) Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản nhỏ lẻ ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm đạt 93,0%.

c) Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định an toàn thực phẩm (ATTP) giảm 10% (so với năm 2023).

d) Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 2200 hoặc tương đương tăng 10% (so với năm 2023).

d) Tỷ lệ gia súc, gia cầm được giết mổ tập trung công nghiệp đạt 20%.

e) Diện tích trồng trọt (các loại cây trồng phục vụ xuất khẩu và hướng tới xuất khẩu), diện tích nuôi thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận Thực hành nông nghiệp tốt-GAP (như VietGAP, GAHP và tương đương) tăng 10% (so với năm 2023).

g) Lượng sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học tăng 20% (so với năm 2023).

h) Số lượng chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn tăng 10% (so với năm 2023).

3. Về chất lượng, xây dựng thương hiệu, nông nghiệp hữu cơ

a) Số lượng sản phẩm OCOP lũy kế được công nhận đạt từ 3 sao trở lên năm 2024 đạt từ 44 sản phẩm.

b) Nông nghiệp hữu cơ: Hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra tại Quyết định số 2327/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2030.

4. Về chế biến và phát triển thị trường

a) Tốc độ tăng giá trị tăng thêm lĩnh vực công nghiệp chế biến nông sản đạt 7,5%; tốc độ tăng giá trị gia tăng của sản phẩm chăn nuôi chế biến đạt 3,5%;

b) Tỷ lệ tổn thất sau thu hoạch của nông sản chủ lực giảm trung bình 1,0%/năm.

c) Số sản phẩm, số doanh nghiệp được phép xuất khẩu nông lâm thủy sản đi các thị trường có yêu cầu cấp phép tăng 10% (so với năm 2023).

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

1. Ổn định tổ chức bộ máy; sắp xếp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường cơ sở hạ tầng kỹ thuật đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường.

2. Triển khai thực hiện các chương trình, đề án đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và thúc đẩy chế biến, phát triển thị trường do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND tỉnh ban hành.

3. Triển khai thực hiện và rà soát, góp ý chỉnh sửa, bổ sung các chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường.

5. Phổ biến chính sách pháp luật, thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, gia tăng chế biến và phát triển thị trường.

6. Triển khai công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến, phát triển thị trường đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

7. Chủ động thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm cơ sở, sản phẩm vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ kinh phí năm 2024. Các đơn vị địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao lập dự toán nhu cầu kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

b) Triển khai thực hiện và rà soát, góp ý chỉnh sửa, bổ sung các chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản nhằm tạo môi trường thuận lợi cho các cơ sở hoạt động.

c) Chủ trì phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh và các đơn vị, địa phương tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững.

d) Thống kê và xây dựng cơ sở dữ liệu về số lượng và các chỉ số liên quan đến cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản.

đ) Phát triển vùng sản xuất tập trung gắn liền với chế biến các sản phẩm chủ lực theo chuỗi giá trị đảm bảo chất lượng, an toàn, truy xuất được nguồn gốc.

e) Phổ biến cập nhật quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn mới về chất lượng, ATTP của Việt Nam và thị trường nhập khẩu.

g) Truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn.

h) Cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, khách quan, kịp thời công tác quản lý vật tư nông nghiệp và đảm bảo chất lượng, ATTP cho các cơ quan truyền thông khi được yêu cầu và tại các cuộc họp báo định kỳ của cấp trên.

i) Triển khai đồng bộ, đầy đủ hoạt động thẩm định, chứng nhận, hậu kiểm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP; vận động, kiểm tra việc ký cam kết của cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

k) Thực hiện Chương trình giám sát phân tích dư lượng các chất độc hại trên các loại nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

l) Tổ chức kiểm tra, thanh tra theo kế hoạch và đột xuất; kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý, xử phạt nghiêm vi phạm theo quy định pháp luật (nếu có).

m) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên ngành cho cán bộ quản lý chất lượng, ATTP; cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức.

2. Sở Y tế

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác tham mưu UBND tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện công tác ATTP nông lâm thủy sản; cảnh báo xử lý sự cố an toàn thực phẩm theo quy định.

b) Phối hợp triển khai công tác kết nối tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn vào các nhà hàng, bếp ăn tập thể thuộc lĩnh vực quản lý.

3. Sở Công Thương

a) Hỗ trợ, hướng dẫn và kết nối tiêu thụ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sản phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh tham gia các hội chợ, triển lãm và hội nghị kết nối cung cầu tổ chức ở trong nước và ngoài nước; ưu tiên các sản phẩm xuất khẩu thế mạnh của địa phương, sản phẩm OCOP, công nghiệp nông thôn tiêu biểu tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, chương trình khuyến công, hỗ trợ quảng bá, kinh doanh trên sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai.

b) Hỗ trợ, hướng dẫn công tác đầu tư, nâng cấp cải tạo chợ nông thôn, chợ dân sinh đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm.

c) Phối hợp UBND các huyện, thành phố Biên Hòa và thành phố Long Khánh thực hiện công tác quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện lợi, chợ trên địa bàn.

d) Phối hợp các Bộ, ngành, địa phương mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm; tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại và liên kết, tiêu thụ nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

4. UBND các huyện, thành phố

a) Xây dựng kế hoạch và bố trí ngân sách cấp huyện để thực hiện Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2024 của địa phương.

b) Ổn định nhân sự cho các đơn vị chuyên môn cấp huyện, xã làm công tác quản lý chất lượng ATTP; đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm cho cán bộ để thực hiện tốt nhiệm vụ.

c) Tăng cường quản lý Nhà nước đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn theo phân công, phân cấp của UBND tỉnh; triển khai đồng bộ, đầy đủ hoạt động thẩm định, chứng nhận, hậu kiểm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP; vận động, kiểm tra việc ký cam kết của cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; tổ chức kiểm tra, thanh tra theo kế hoạch và đột xuất, kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý, xử phạt nghiêm vi phạm theo quy định pháp luật (nếu có).

d) Phổ biến cập nhật quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn mới về chất lượng, ATTP của Việt Nam và thị trường nhập khẩu.

đ) Phối hợp với các sở, ngành, các doanh nghiệp triển khai các chương trình thuộc phạm vi Kế hoạch; căn cứ điều kiện thực tế, để lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

e) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc xây dựng và triển khai các mô hình chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản, thủy sản tại địa phương.

g) Hỗ trợ xây dựng các điểm kinh doanh sản phẩm an toàn. Tiếp tục đẩy mạnh công tác quảng bá, nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh theo hướng an toàn tại địa phương.

h) Thông kê, cập nhật thông tin cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản phục vụ công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản.

i) Truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn.

5. Chế độ báo cáo

a) Định kỳ các Sở: Y tế, Công Thương; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Báo cáo 6 tháng: trước ngày 15/6; báo cáo năm: trước ngày 10/12.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

c) Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa chủ động gửi văn bản về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2024 trên địa

bàn tỉnh Đồng Nai; đề nghị các đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (B/c);
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Các đơn vị thực hiện (mục V);
 - Chánh Văn phòng và các PCVP. UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KGVX, KTN.
- (Khoa/kehoachantp/28.3-144)



Võ Văn Phi